

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2022

Số: 284 /TB-CDKTKT

THÔNG BÁO

Về kết quả khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy của giảng viên Học kỳ I, năm học 2021 - 2022

Căn cứ Thông báo số 928/TB – CDKTKT ngày 10 tháng 12 năm 2021 về việc khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy của giảng viên Học kỳ I, năm học 2021 - 2022;

Nhà trường thông báo kết quả khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy trực tuyến của giảng viên học kỳ I, năm học 2021 – 2022, cụ thể như sau:

1. Thời gian khảo sát:

Khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy của giảng viên Học kỳ I, năm học 2021 - 2022 từ ngày 20/12/2021 đến 28/02/2022.

2. Nội dung khảo sát

- Đối với khảo sát hoạt động dạy của giảng viên, gồm có 7 nội dung:

- (1) Quá trình chuẩn bị giảng dạy của giảng viên;
- (2) Nội dung giảng dạy;
- (3) Phương pháp giảng dạy;
- (4) Việc thực hiện quy chế giảng dạy;
- (5) Cách thức kiểm tra, đánh giá của giảng viên;
- (6) Tác phong sư phạm;
- (7) Ý kiến khác của người học

- Đối với khảo sát online/offline, gồm có 4 nội dung

- (1) Thiết bị dạy học online/offline
- (2) Chuẩn bị giảng dạy, phương tiện dạy học
- (3) Đánh giá việc giảng dạy của giảng viên
- (4) Đánh giá hiệu quả dạy - học online/offline

3. Đối tượng, công cụ khảo sát

- Đối tượng:

- + HSSV tham gia học online/offline
- + HSSV đang theo học tại trường




- *Công cụ khảo sát:* Phiếu khảo sát hoạt động giảng dạy của giảng viên gồm 5 thang đo:

(1) *Tốt*, (2) *Khá*, (3) *Trung bình*, (4) *Yếu*, (5) *Chưa đạt*.

4. Kết quả thực hiện

(Đính kèm *Kết quả khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy của giảng viên HKI, năm học 2021 - 2022*).

Trên đây là thông báo về kết quả khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy của giảng viên Học kỳ I, năm học 2021 - 2022. 

Nơi nhận:

BGH (để biết);

- Các đơn vị (để thực hiện);

- Lưu: VP. Khoa, P.KT & ĐBCL

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Ngọc Diễm





Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2022

KẾT QUẢ

Khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy của giảng viên Học kỳ I, năm học 2021 - 2022

(Đính kèm Thông báo số /TB – CĐKTKT ngày tháng năm 2022 về kết quả khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy của giảng viên Học kỳ I, năm học 2021 – 2022)

Kết quả khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy trực tuyến của giảng viên học kỳ I, năm học 2021 – 2022, cụ thể như sau:

1. SỐ LƯỢNG GIẢNG VIÊN ĐƯỢC KHẢO SÁT

Stt	Đơn vị	Nội dung		
		Số GV được khảo sát	Số GV được khảo sát online	Số lượt HSSV đánh giá
1.	Khoa CNTT- MTT	17	17	701
2.	Khoa Quản trị Kinh doanh	08	08	541
3.	Khoa Kế toán- Tài Chính	13	13	580
4.	Khoa Công nghệ Cơ khí	06	06	157
5.	Khoa Điện - TĐH	13	13	470
6.	Khoa Ngoại ngữ	14	14	501
7.	Khoa Công nghệ Ô tô	05	05	280
8.	Khoa Cơ bản	11	11	507
	Tổng	87	87	3537

Bảng 2: Số lượng giảng viên được khảo sát theo Khoa

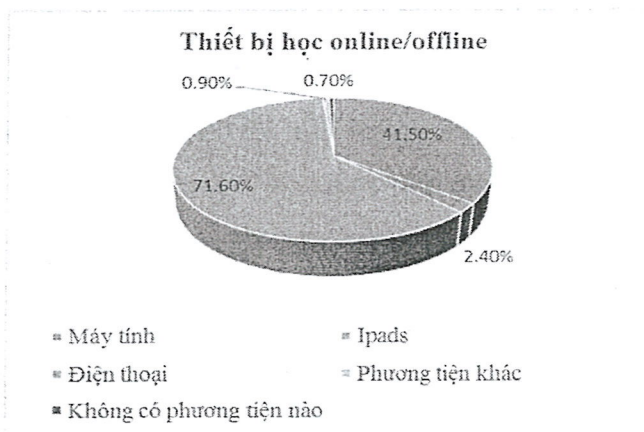
2. KẾT QUẢ

2.1 Về kết quả khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy online/offline của giảng viên học kỳ I, năm học 2021 – 2022

- Về thiết bị học online/offline

Nội dung	Máy tính	Ipads	Điện thoại	Phương tiện khác	Không có phương tiện nào
Bạn tham gia học online/offline bằng phương tiện nào?	41.5%	2.4%	71.6%	0.9%	0.7%

Bảng 1. Thiết bị dạy học online/offline của HSSV



Biểu đồ 1: Thiết bị dạy học online/offline của HSSV

Từ kết quả khảo sát cho thấy, sinh viên sử dụng thiết bị học tập *online/offline* bằng nhiều phương tiện khác nhau, chủ yếu bằng điện thoại (71.6%) và máy tính (41.5%). Bên cạnh đó, một số HSSV vẫn chưa có phương tiện để tham gia học tập (07%), đây là yếu tố có thể ảnh hưởng đến kết quả học tập của một số học sinh sinh viên nếu duy trì hình thức học tập online

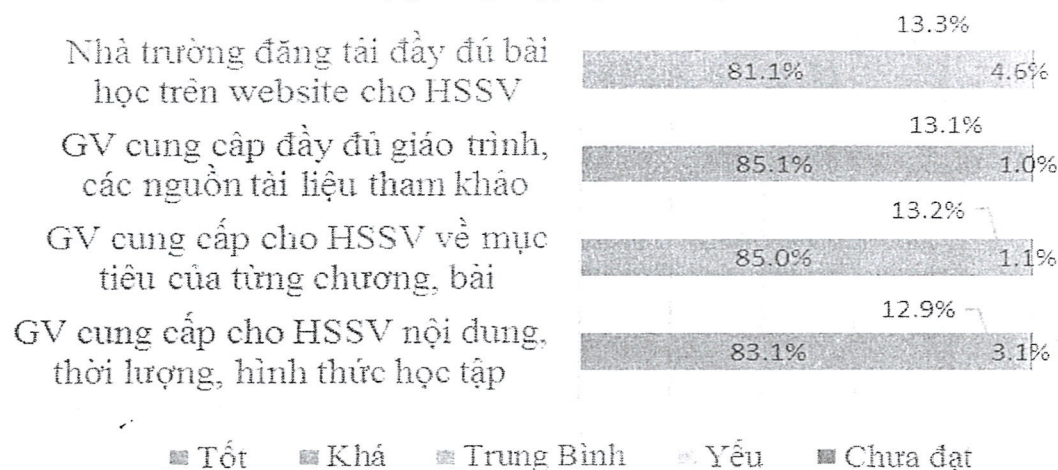
• Về quá trình chuẩn bị giảng dạy, phương tiện dạy học

Nội dung	Tốt	Khá	Trung Bình	Yếu	Chưa đạt	Tổng
GV cung cấp cho HSSV nội dung, thời lượng, hình thức học tập	83.1%	12.9%	3.1%	0.5%	0.5%	100%
GV cung cấp cho HSSV về mục tiêu của từng chương, bài	85.0%	13.2%	1.1%	0.5%	0.3%	100%
GV cung cấp đầy đủ giáo trình, các nguồn tài liệu tham khảo	85.1%	13.1%	1.0%	0.3%	0.5%	100%
Nhà trường đăng tải đầy đủ bài học trên website cho HSSV	81.1%	13.3%	4.6%	0.5%	0.5%	100%

Bảng 2: Đánh giá của HSSV về quá trình chuẩn bị giảng dạy, phương tiện dạy học



Đánh giá của HSSV về quá trình chuẩn bị giảng dạy, phương tiện dạy học



Biểu đồ 2: Đánh giá của HSSV về quá trình chuẩn bị giảng dạy, phương tiện dạy học

Đánh giá của HSSV về quá trình chuẩn bị giảng dạy, phương tiện dạy học, sinh viên đánh giá chủ yếu ở mức “Tốt” ở các tiêu chí: GV cung cấp cho HSSV nội dung, thời lượng, hình thức học tập; cung cấp cho HSSV về mục tiêu của từng chương, bài; cung cấp đầy đủ giáo trình, các nguồn tài liệu tham khảo và nhà trường đăng tải đầy đủ bài học trên website cho HSSV từ 81.1% đến 85.1%. Bên cạnh đó, mức Khá: 12.9% đến 13.3%, Trung bình: 1.0% đến 4.6%, Yếu: 0.3% đến 0.5%, Chưa đạt: 0.3% đến 0.5%.

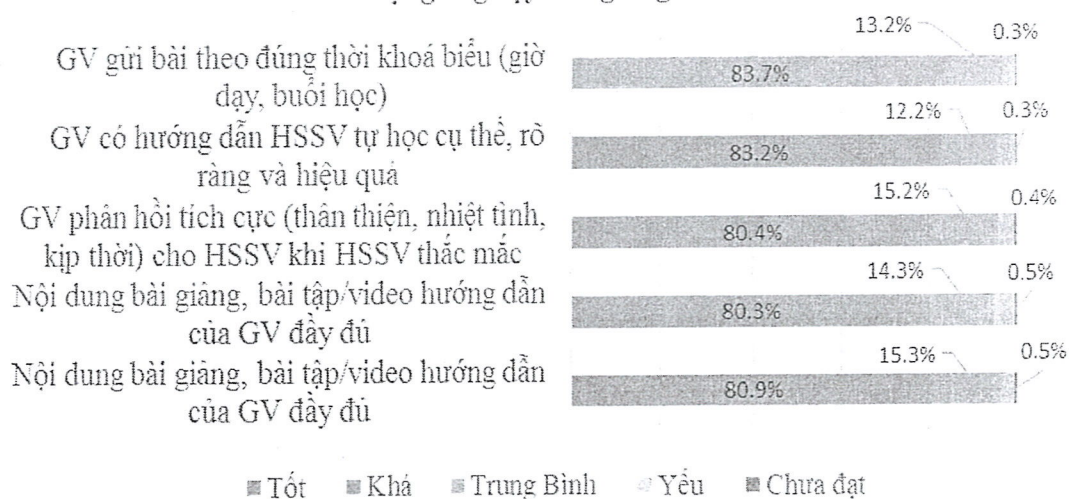
• Về việc giảng dạy của giảng viên

Nội dung	Tốt	Khá	Trung Bình	Yếu	Chưa đạt	Tổng
Nội dung bài giảng, bài tập/video hướng dẫn của GV đầy đủ	80.9%	15.3%	3.0%	0.3%	0.5%	100%
GV soạn bài dễ hiểu, sáng tạo, hấp dẫn cho người học	80.3%	14.3%	4.2%	0.7%	0.5%	100%
GV phản hồi tích cực (thân thiện, nhiệt tình, kịp thời) cho HSSV khi HSSV thắc mắc	80.4%	15.2%	3.7%	0.3%	0.4%	100%
GV có hướng dẫn HSSV tự học cụ thể, rõ ràng và hiệu quả	83.2%	12.2%	4.0%	0.3%	0.3%	100%
GV gửi bài theo đúng thời khoá biểu (giờ dạy, buổi học)	83.7%	13.2%	2.5%	0.3%	0.3%	100%

Bảng 3: Đánh giá của HSSV về việc giảng dạy của giảng viên

HÀM
LƯƠN
O ĐẢN
É-KÝ T
NH PH
CHÍ M
☆

**Đánh giá của HSSV
về việc giảng dạy của giảng viên**



Biểu đồ 3: Đánh giá của HSSV về việc giảng dạy của giảng viên

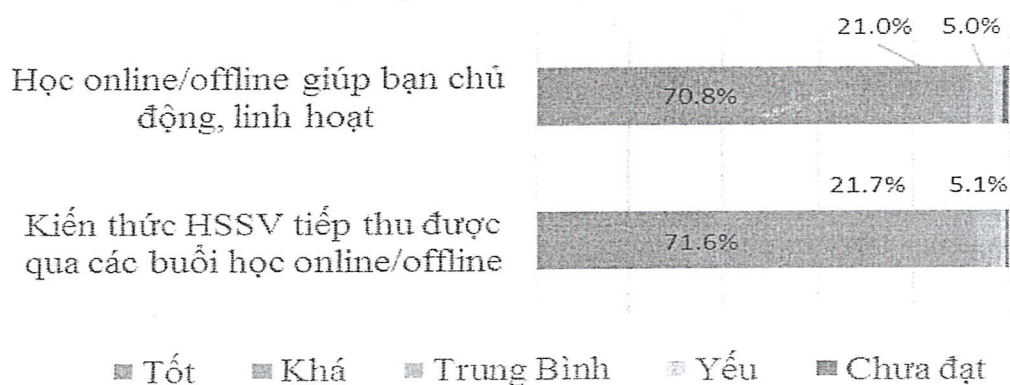
Đánh giá của HSSV về việc giảng dạy của giảng viên, đa phần sinh viên đều đánh giá ở mức “Tốt”, dao động từ 80.3 đến 83.7. Bên cạnh đó, mức Khá: 12.2% đến 15.3%, Trung bình: 2.5% đến 4.2%, Yếu: 0.3% đến 0.7%, Chưa đạt: 0.3% đến 0.5%.

• Đánh giá hiệu quả của việc học online/offline

Nội dung	Tốt	Khá	Trung Bình	Yếu	Chưa đạt	Tổng
Kiến thức HSSV tiếp thu được qua các buổi học online/offline	71.6%	21.7%	5.1%	1.2%	0.4%	100%
Học online/offline giúp bạn chủ động, linh hoạt	70.8%	21.0%	5.0%	2.1%	1.1%	100%

Bảng 4: Đánh giá của HSSV về hiệu quả của việc học online/offline

**Đánh giá của HSSV
về hiệu quả của việc học online/offline**



Biểu đồ 4: Đánh giá của HSSV về hiệu quả của việc học online/offline

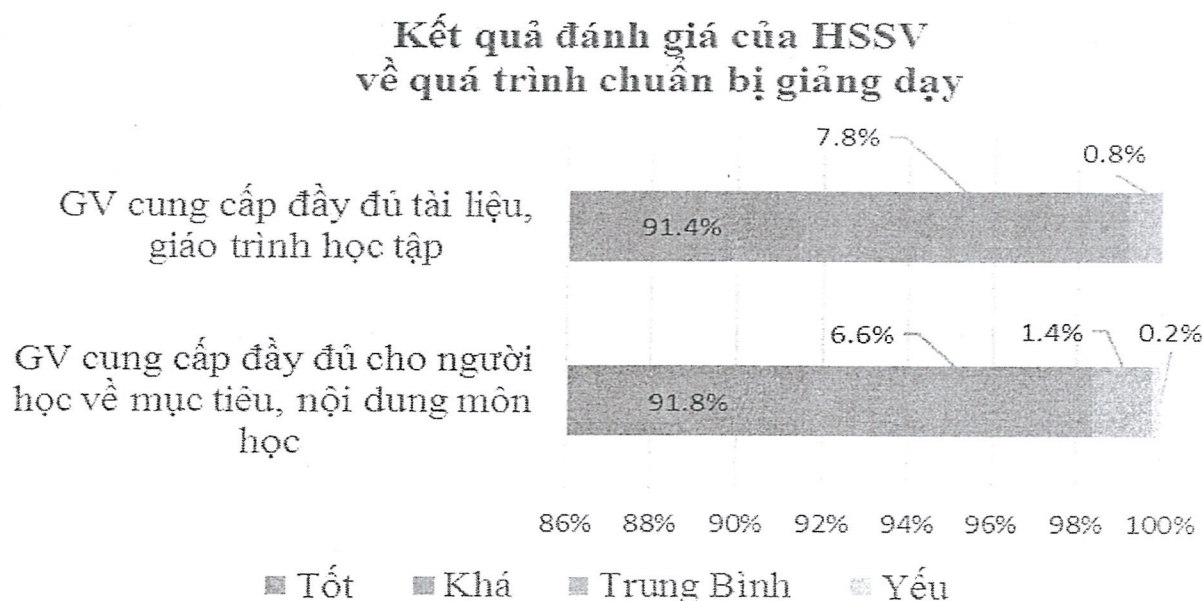
Đánh giá của HSSV về hiệu quả của việc học online/offline, sinh viên đánh giá mức tốt từ 70.8% đến 71.6%, Khá: 21.0% đến 21.7%, Trung bình: 5.0% đến 5.1%, Yếu: 1.2% đến 2.1%, Chưa đạt: 0.4% đến 1.1%. Mặc dù, sinh viên đánh giá nội dung về kiến thức HSSV tiếp thu được qua các buổi học online/offline, cũng như học online/offline giúp bạn chủ động, linh hoạt chiếm tỷ lệ tốt cao. Tuy nhiên, so với các năm học 2020 - 2021 về việc “dạy học trực tiếp” thì tỷ lệ người học đánh giá mức tốt giảm.

2.2 Về kết quả khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy online/offline Ngoại ngữ của giảng viên học kỳ I, năm học 2021 - 2022

- Về quá trình chuẩn bị giảng dạy

Nội dung	Tốt	Khá	Trung Bình	Yếu	Tổng
GV cung cấp đầy đủ cho người học về mục tiêu, nội dung môn học	91.8%	6.6%	1.4%	0.2 %	100%
GV cung cấp đầy đủ tài liệu, giáo trình học tập	91.4%	7.8%	0.8%	0.0 %	100%

Bảng 1: Kết quả đánh giá của HSSV về quá trình chuẩn bị giảng dạy



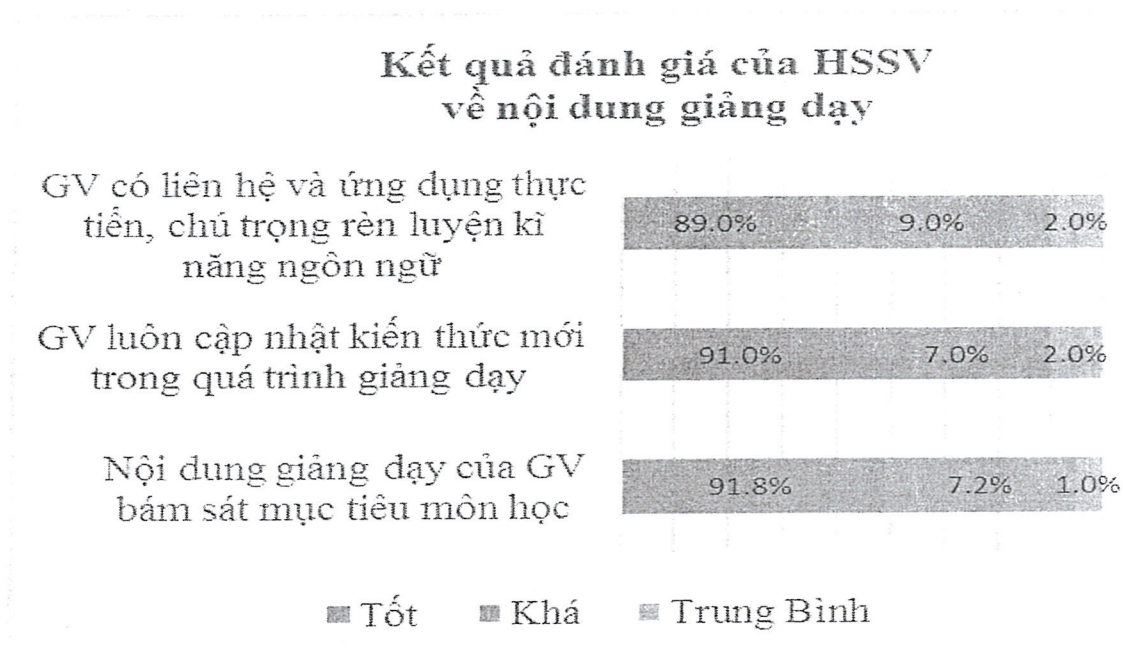
Biểu đồ 1: Kết quả đánh giá của HSSV về quá trình chuẩn bị giảng dạy.

Đánh giá của HSSV về quá trình chuẩn bị giảng dạy, phương tiện dạy học, sinh viên đánh giá chủ yếu ở mức tốt đề ở các tiêu chí: GV cung cấp đầy đủ cho người học về mục tiêu, nội dung môn học; GV cung cấp đầy đủ tài liệu, giáo trình học tập cho HSSV từ 91.4 % đến 91.8%. Bên cạnh đó, mức Khá: 6.6% đến 7.8% , Trung bình: 0.8% đến 1.4%, Yếu: 0% đến 0.2 %, Chưa đạt: 0%

• Về nội dung giảng dạy

Nội dung	Tốt	Khá	Trung Bình	Tổng
Nội dung giảng dạy của GV bám sát mục tiêu môn học	91.8%	7.2%	1.0%	100%
GV luôn cập nhật kiến thức mới trong quá trình giảng dạy	91.0%	7.0%	2.0%	100%
GV có liên hệ và ứng dụng thực tiễn, chú trọng rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ	89.0%	9.0%	2.0%	100%

Bảng 2: Kết quả đánh giá của HSSV về nội dung giảng dạy



Biểu đồ 2: Kết quả đánh giá của HSSV về nội dung giảng dạy

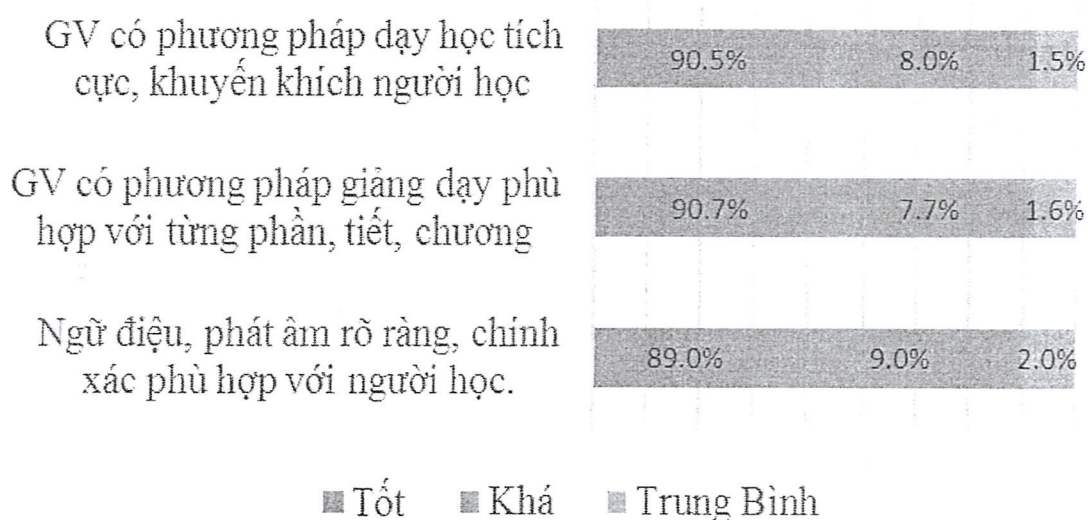
Về nội dung giảng dạy, mức Tốt: 89.0% đến 91.8%, Khá 7.0% đến 9.0%, Trung bình: 1.0% đến 2.0%, Yếu: 0%, Chưa đạt: 0%

• Về phương pháp giảng dạy

Nội dung	Tốt	Khá	Trung Bình	Tổng
Ngữ điệu, phát âm rõ ràng, chính xác phù hợp với người học.	89.0%	9.0%	2.0%	100%
GV có phương pháp giảng dạy phù hợp với từng phần, tiết, chương	90.7%	7.7%	1.6%	100%
GV có phương pháp dạy học tích cực, khuyến khích người học	90.5%	8.0%	1.5%	100%

Bảng 3: Kết quả đánh giá của HSSV về phương pháp giảng dạy

Kết quả đánh giá của HSSV về phương pháp giảng dạy



Biểu đồ 3: Kết quả đánh giá của HSSV về phương pháp giảng dạy

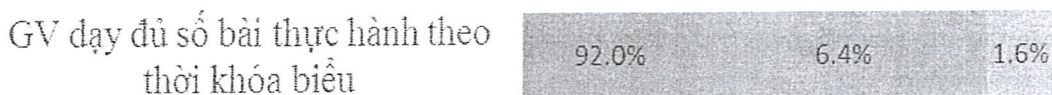
Về phương pháp giảng dạy, sinh viên đánh giá dao động mức Tốt: 89.0% đến 90.7%, Khá: 7.7% đến 9.0%, Trung bình: 1.5% đến 2.0%, Yếu: 0%, Chưa đạt: 0%

• Việc thực hiện quy chế giảng dạy

Nội dung	Tốt	Khá	Trung Bình	Tổng
GV lên lớp đúng giờ quy định	92.6%	5.8%	1.6%	100%
GV dạy đủ số bài thực hành theo thời khóa biểu	92.0 %	6.4%	1.6 %	100%

Bảng 4: Kết quả đánh giá của HSSV về việc thực hiện quy chế giảng dạy

Kết quả đánh giá của HSSV về việc thực hiện quy chế giảng dạy



■ Tốt ■ Khá ■ Trung Bình

Biểu đồ 4: Kết quả đánh giá của HSSV về việc thực hiện quy chế giảng dạy

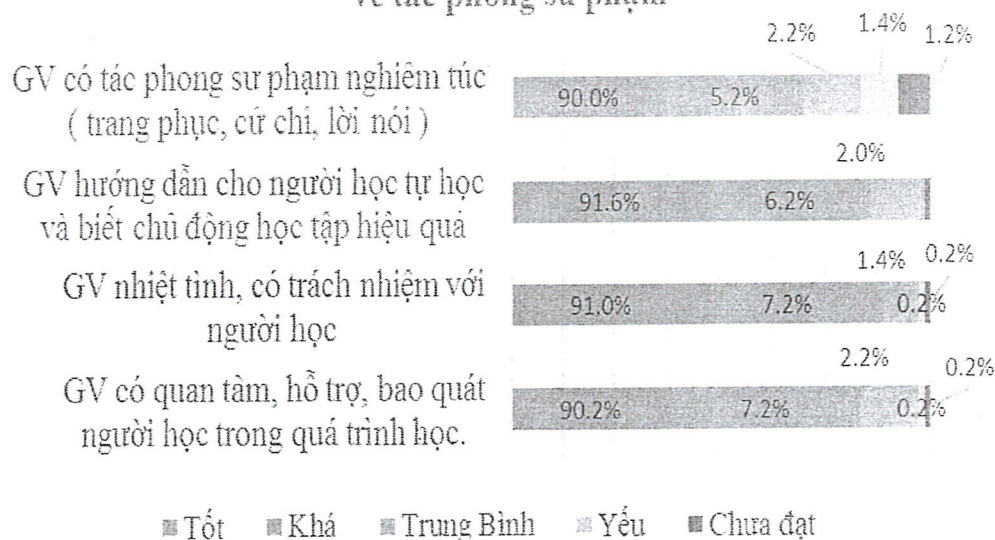
Về việc thực hiện quy chế giảng dạy, sinh viên đánh giá dao động mức Tốt: 92.6% đến 92.0 %, Khá: 5.8% đến 6.4%, Trung bình: 1.6%, Yếu: 0%, Chưa đạt: 0%.

• Về cách thức kiểm tra, đánh giá

Nội dung	Tốt	Khá	Trung Bình	Yếu	Tổng
GV cung cấp đầy đủ cho người học về cách thức kiểm tra đánh giá	91.0%	7.4%	1.6%	0.0 %	100%
GV sử dụng nhiều hình thức đánh giá phù hợp với năng lực người học	91.6%	7.0%	1.4%	0.0 %	100%
GV có phản hồi kết quả cho người học sau mỗi lần kiểm tra, đánh giá	90.7%	7.5%	1.4%	0.4 %	100%
GV công bằng trong kiểm tra đánh giá người học	91.6%	6.6%	1.9%	0.8 %	100%

Bảng 5: Kết quả đánh giá của HSSV về cách thức kiểm tra, đánh giá

Kết quả đánh giá của HSSV về tác phong sư phạm



Biểu đồ 6: Kết quả đánh giá của HSSV về tác phong sư phạm

Về tác phong sư phạm, dao động mức Tốt từ : 90.0% đến 91.6%, Khá: 7.4% đến 5.2%, Trung bình: 1.4% đến 2.2%, Yếu: 0.0% đến 1.4%, Chưa đạt: 0.2% đến 1.2%.

3. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Nhận xét:

Qua kết quả khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy của giảng viên Học kỳ I, năm học 2021 – 2022, có thể thấy:

- Về hoạt động dạy online/ offline của giảng viên HKI năm học 2021 - 2022:

- Đa số nội dung đánh giá về hoạt động giảng dạy của giảng viên có **mức độ đánh giá Tốt cao**. Cụ thể là:

+ GV cung cấp đầy đủ giáo trình, các nguồn tài liệu tham khảo (85.1%)

+ GV cung cấp cho HSSV về mục tiêu của từng chương, bài (85.0%)

- Tuy nhiên, một số nội dung mà người học có **mức độ đánh giá tốt chưa cao** cần được tích cực cải thiện tốt hơn đó là:

+ Học online/offline giúp bạn chủ động, linh hoạt (1.1%)

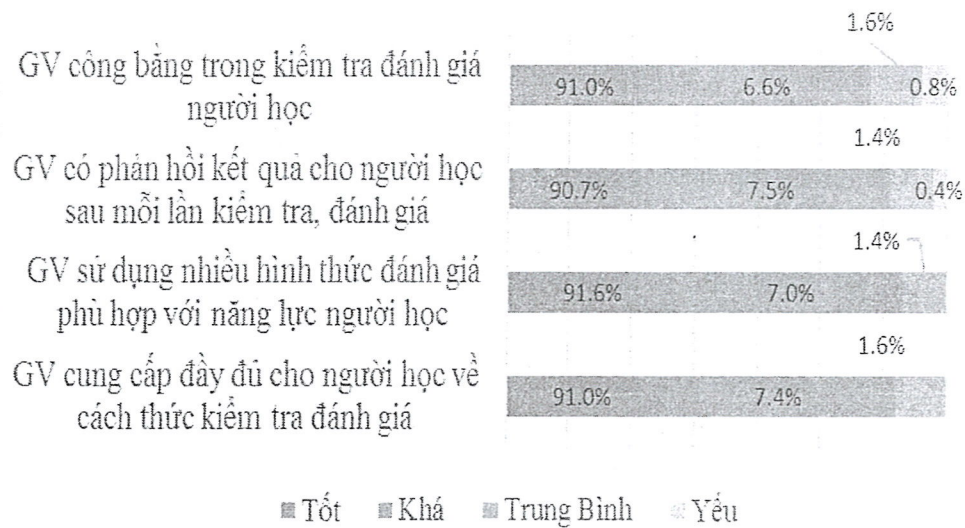
- Về hoạt động dạy ngoại ngữ của giảng viên HKI năm học 2021 - 2022:

- Đa số nội dung đánh giá về hoạt động dạy của giảng viên có **mức độ đánh giá Tốt cao**. Cụ thể là:

+ GV lên lớp đúng giờ quy định (92.6%)



Kết quả đánh giá của HSSV
về cách thức kiểm tra, đánh giá



Biểu đồ 5: Kết quả đánh giá của HSSV về cách thức kiểm tra, đánh giá

Về cách thức kiểm tra, đánh giá, sinh viên đánh giá dao động mức Tốt: 90.7% đến 91.6%, Khá: 6.6% đến 7.5%, Trung bình: 1.9% đến 1.4%, Yếu: 0% đến 0.8%, Chưa đạt: 0%

• Về tác phong sư phạm

Nội dung	Tốt	Khá	Trung Bình	Yếu	Chưa đạt	Tổng
GV có quan tâm, hỗ trợ, bao quát người học trong quá trình học.	90.2%	7.2%	2.2%	0.2%	0.2%	100%
GV nhiệt tình, có trách nhiệm với người học	91.0%	7.2%	1.4%	0.2%	0.2%	100%
GV hướng dẫn cho người học tự học và biết chủ động học tập hiệu quả	91.6%	6.2%	2.0%	0.0%	0.2%	100%
GV có tác phong sư phạm nghiêm túc (trang phục, cử chỉ, lời nói)	90.0%	5.2%	2.2%	1.4%	1.2%	100%

Bảng 6: Kết quả đánh giá của HSSV về tác phong sư phạm

- + GV dạy đủ số bài thực hành theo thời khoá biểu (92.0%)
- + GV sử dụng nhiều hình thức đánh giá phù hợp với năng lực người học (91.6%)
- Tuy nhiên, một số nội dung mà người học có **mức độ đánh giá tốt chưa cao** cần được tích cực cải thiện tốt hơn đó là:

- + Ngữ điệu, phát âm rõ ràng, chính xác phù hợp với người học (2%)
- + GV luôn cập nhật kiến thức mới trong quá trình giảng dạy (2%)
- + GV có liên hệ và ứng dụng thực tiễn, chú trọng rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ (2%)

Bên cạnh đó HSSV không có phương tiện, thiết bị để tham gia học tập online/offline chiếm tỷ lệ 0,7% và phương tiện khác chiếm tỷ lệ 0,9%. Đây là yếu tố có thể ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên nếu duy trì hình thức học tập online và offline.

Như vậy là trong học kỳ I, năm học 2021 - 2022 **không có** trường hợp giảng viên cần phải cải tiến chất lượng về hoạt động giảng dạy.

2. Một số kiến nghị

- Lãnh đạo khoa, trưởng bộ môn tổ chức trao đổi với giảng viên bộ môn về kết quả kết quả khảo sát trực tuyến người học về hoạt động dạy của giảng viên Học kỳ I, năm học 2021 - 2022.
- Một số HSSV không có thiết bị học tập, nên nghiên cứu đưa toàn bộ HSSV trở lại học tập trực tiếp (khi dịch bệnh COVID-19 được kiểm soát).
- Đơn vị duy trì kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên và có giải pháp cải tiến ngày càng tốt hơn./.

